

## Đề thi học kì 2 môn Tiếng Việt lớp 1 năm 2021 - Đề số 1

Bài đọc: MẸ VÀ CÔ (Sách Tiếng Việt 1 – Tập II – trang 73)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

**Câu 1:** Buổi sáng bé làm gì?

- a) Chào mẹ và chào cô giáo.
- b) Chào mẹ rồi chạy tới ôm cổ cô.
- c) Chào mẹ rồi vào nhà học bài.

**Câu 2:** Buổi chiều bé làm gì?

- a) Chào cô rồi vào lớp học.
- b) Chào cô rồi sà vào lòng mẹ.
- c) Chào mẹ rồi đi học.

**Câu 3:** Nội dung bài nói lên điều gì?

- a) Bé rất yêu cô.
- b) Bé rất yêu mẹ.
- c) Cả hai ý trên.

### II. Kiểm tra viết

1. Tập chép bài: Mẹ và cô (khổ thơ 1).

.....

.....

.....

.....

.....

2. Điền và chỗ trống: ui hay uôi

## **Đáp án đề thi môn Tiếng việt lớp 2 học kỳ 1 - Đề số 1**

### **I. Đọc hiểu (10 điểm)**

1-B 2-B 3-C

### **II. Kiểm tra viết**

1. a) Viết đúng mẫu chữ, đúng chính tả, tốc độ viết 30 chữ/15 phút (4 điểm).

b) Viết sạch, đẹp, đều nét (2 điểm).

2. Làm đúng bài tập chính tả (4 điểm – đúng mỗi từ được 1 điểm). Bài tập làm đúng là: con muỗi, mũi dao, dòng suối, múi cam.

## **Đề thi môn Tiếng việt lớp 1 học kỳ 2 năm 2021 - Đề số 2**

Bài đọc: CON QUẠ THÔNG MINH (Sách Tiếng Việt 1 – Tập II – trang 79)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

**Câu 1:** Vì sao quạ không thể uống nước trong lọ?

a) Nước trong lọ có ít.

b) Cổ lọ cao.

c) Cả hai ý trên.

**Câu 2:** Để uống được nước, quạ nghĩ ra kế gì?

a) Lấp mỏ gấp từng hòn sỏi bỏ vào lọ để nước dâng lên dần.

b) Đập bể lọ để nước đổ ra ngoài.

c) Làm đổ lọ nước để có nước uống.

**Câu 3:** Quạ uống được nước mà không làm vỡ lọ là nhờ đâu?

a) Trí thông minh.

b) Lòng dũng cảm.

c) Sự hiểu thắng.

## II. Kiểm tra viết

1. Nghe viết bài: Con quạ thông minh (từ đầu đến “nước dâng lên dần dần”)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Điền và chỗ trống: ân hay âng

Nhân d....., nước ....., cái c....., v..... lời.

## **Đáp án đề Tiếng việt lớp 1 học kỳ 2 - Đề số 2**

### I. Đọc hiểu (10 điểm)

1-C    2-A    3-A

### II. Kiểm tra viết

1. a) Viết đúng mẫu chữ, đúng chính tả, tốc độ viết 30 chữ/15 phút (4 điểm).

b) Viết sạch, đẹp, đều nét (2 điểm).

2. Làm đúng bài tập chính tả (4 điểm – đúng mỗi từ được 1 điểm). Bài tập làm đúng là: nhân dân, nước dâng, cái cân, vâng lời.

## **Đề thi học kỳ 2 Tiếng việt lớp 1 năm 2021 - Đề số 3**

Bài đọc: HOA NGỌC LAN (Sách Tiếng Việt 1 – Tập II – trang 61)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

**Câu 1:** Thân cây ngọc lan như thế nào?

- a) Cao, to.
- b) Vỏ bạc trắng.
- c) Tất cả các ý trên.

**Câu 2:** Nụ hoa lan màu gì?

- a) Xanh nhạt.
- b) Trắng ngần.
- c) Tím biếc.

**Câu 3:** Hoa ngọc lan có những nét đẹp gì?

- a) Cánh xòe ra duyên dáng.
- b) Những cánh hoa chồng chit lên nhau.
- c) Sắc màu hoa lan rực rỡ.

**II. Kiểm tra viết**

1. Viết bài: Hoa ngọc lan (từ đầu đến “xòe ra duyên dáng”)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Điền và chỗ trống: an hay ang.

**Đáp án đề thi Tiếng việt kì 2 lớp 1 - Đề số 3**

**I. Đọc hiểu (10 điểm)**

1-C 2-B 3-A

## II. Kiểm tra viết

1. a) Viết đúng mẫu chữ, đúng chính tả, tốc độ viết 30 chữ/15 phút (4 điểm).

b) Viết sạch, đẹp, đều nét (2 điểm).

2. Làm đúng bài tập chính tả (4 điểm – đúng mỗi từ được 1 điểm). Bài tập làm đúng là: khoai lang, lan can, duyên dáng, dán tem.

## **Đề thi lớp 1 học kì 2 môn Tiếng Việt năm 2021 - Đề số 4**

Bài đọc: NGÔI NHÀ (Sách Tiếng Việt 1 – Tập II – trang 82)

**Câu 1:** Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng. Câu 1: Ở ngôi nhà mình, bạn nhỏ nhìn thấy gì?

a) Hàng xoan trước ngõ, hoa nở như mây từng chùm.

b) Thành phố sầm uất, xe cộ tập nập.

c) Cả hai ý trên.

**Câu 2:** Ở ngôi nhà mình, bạn nhỏ nghe thấy gì?

a) Tiếng chim lãnh lót ở đầu hồi.

b) Nghe mùi thơm của rom rạ.

c) Cả hai ý trên.

**Câu 3:** Nội dung bài nói gì?

a) Vẻ đẹp mộc mạc của ngôi nhà ở vùng nông thôn.

b) Tình cảm của bạn nhỏ đối với ngôi nhà của mình.

c) Cả hai ý trên.

## II. Kiểm tra viết

1. Viết đúng bài Ngôi nhà (khổ thơ 3)

.....

.....  
.....  
.....  
.....

2. Điền và chỗ trống: d hay gi.

của đề ....ành, ....ành độc lập, bé ....ang tay, ....ang sơn tươi đẹp.

## **Đáp án đề Tiếng việt lớp 1 kì 2 - Đề số 4**

### **I. Đọc hiểu (10 điểm)**

1-A 2-C 3-C

### **II. Kiểm tra viết**

1. a) Viết đúng mẫu chữ, đúng chính tả, tốc độ viết 30 chữ/15 phút (4 điểm).

b) Viết sạch, đẹp, đều nét (2 điểm).

2. Làm đúng bài tập chính tả (4 điểm – đúng mỗi từ được 1 điểm).

Bài tập làm đúng là: của đề dành, giành độc lập, bé dang tay, giang sơn tươi đẹp.

## **Đề thi học kì 2 lớp 1 Tiếng việt năm 2021 - Đề số 5**

Bài đọc: MUU CHÚ SẾ (Sách Tiếng Việt 1 – Tập II – trang 70)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

**Câu 1:** Khi Sẻ bị Mèo chộp, Sẻ đã nói gì với Mèo?

a) Xin anh thả tôi ra.

b) Xin anh đừng ăn thịt tôi.

c) Tại sao một người sạch sẽ như anh trước khi ăn sáng lại không rửa mặt?

**Câu 2:** Nghe Sẻ nói, Mèo đã làm gì?

a) Đặt Sẻ xuống, đưa hai chân vuốt râu, xoa mép.

- b) Mèo quyết không nghe, vẫn giữ chặt chim Sẻ.
- c) Mèo đem Sẻ nhốt vào chuồng rồi đi rửa mặt.

**Câu 3:** Sẻ làm gì khi Mèo đặt nó xuống đất?

- a) Bay vụt đi.
- b) Đứng xem Mèo rửa mặt.
- c) Nói lời cảm ơn Mèo.

## **II. Kiểm tra viết**

1. Tập chép bài: Mưu chú Sẻ (từ đầu đến “vuốt râu, xoa mép”)

.....

.....

.....

.....

2. Điền và chỗ trống: en hay ăn.

## **Đáp án đề thi cuối kì 2 lớp 1 môn tiếng việt - Đề số 5**

### **I. Đọc hiểu (10 điểm)**

1-C 2-A 3-A

### **II. Kiểm tra viết**

1. a) Viết đúng mẫu chữ, đúng chính tả, tốc độ viết 30 chữ/15 phút (4 điểm).

b) Viết sạch, đẹp, đều nét (2 điểm).

2. Làm đúng bài tập chính tả (4 điểm – đúng mỗi từ được 1 điểm). Bài tập làm đúng là: nén sợ, nắn nót, sóng vỗ lăn tăn.